TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A), sinh ngày 02 tháng 5 năm 1973;

Nơi thường trú: Tổ 15, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: Số nhà 07, ngõ 459, đường D, tổ 07, phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Chị Lê Thị Đ, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1978;

Nơi thường trú: Tổ 15, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: Cụm nhà ở sinh viên khu II, số 300, đường T, phường Q, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 12 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thị xã Thái Bình nay là thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hòa

thuận đến tháng 12 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 12 năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nên anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ngày 01 tháng 8 năm 2023 Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, do vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ.

[2] Về con chung: Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ có một con chung là Vũ Lê Hải U, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2011. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Lê Hải U, anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Lê Hải U, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2011. Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được ở với người trực tiếp nuôi dưỡng, có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Vũ Duy H(tên gọi khác: Vũ Duy A) và chị Lê Thị Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001533 ngày 01 tháng 8 năm 2023 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND phường T, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình; GCNKH số 27/2003, ngày 08/12/2003);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền